

Số: /KH-UBND

Nghệ An, ngày tháng 5 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn khu đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045” trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Thực hiện Quyết định số 2270/QĐ-TTg ngày 14/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045” (sau đây gọi tắt là Quyết định số 2270/QĐ-TTg); Quyết định số 3441/QĐ-BGDĐT-GDMN ngày 15/12/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 2270/QĐ-TTg ngày 14/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ,

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045” trên địa bàn tỉnh Nghệ An (sau đây gọi tắt là Kế hoạch) cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp theo Quyết định số 2270/QĐ-TTg ngày 14/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045” gắn với nhiệm vụ hoàn thành phổ cập giáo dục cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn tỉnh trước năm 2030.

- Góp phần đảm bảo an sinh xã hội, ổn định đời sống công nhân, người lao động, tăng cường sự đồng thuận xã hội giúp phát triển bền vững khu đô thị, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

### 2. Yêu cầu

- Xác định rõ đối tượng, phạm vi thực hiện gồm: Trẻ em mầm non, cán bộ quản lý, giáo viên mầm non và nhân viên, cha mẹ hoặc người giám hộ trẻ em (sau đây gọi chung là cha mẹ trẻ em), các cơ sở giáo dục mầm non (GDMN), các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa bàn đô thị theo quy định, địa bàn có khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao, cụm công nghiệp, nơi có nhiều lao động theo quy định của pháp luật (sau đây gọi chung là khu công nghiệp).

- Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của các Sở, ban ngành, địa phương, tổ chức chính trị - xã hội và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị về Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045”.

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả các nội dung phù hợp với từng đối tượng, thành phần, từng cấp, từng ngành nhằm giúp cán bộ Đảng viên, nhân dân nắm vững và hiểu rõ những nội dung cơ bản của Quyết định số 2270/QĐ-TTg ngày 14/10/2025 của Chính phủ.

- Các sở, ban ngành, UBND các xã phường chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Hỗ trợ nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giúp trẻ em được tiếp cận dịch vụ giáo dục mầm non chất lượng, công bằng và bình đẳng, gắn với nhiệm vụ hoàn thành phổ cập giáo dục cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn tỉnh trước năm 2030.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### **2.1. Giai đoạn 2026 – 2035**

##### **a) Đối với trẻ em**

- Tại địa bàn đô thị: 100% trẻ em trong cơ sở GDMN được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục bảo đảm an toàn, đáp ứng yêu cầu theo chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Tại địa bàn có khu công nghiệp: Phấn đấu 100% trẻ em từ 06 tháng đến 36 tháng tuổi là con công nhân, người lao động có nhu cầu được đến trường, lớp và được tiếp cận dịch vụ giáo dục mầm non chất lượng.

##### **b) Cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, nhân viên**

- Tại địa bàn đô thị: 100% cán bộ quản lý, giáo viên mầm non và nhân viên trong cơ sở GDMN được tiếp cận tài liệu trên nền tảng số.

- Tại địa bàn có khu công nghiệp: Phấn đấu 100% cán bộ quản lý, giáo viên mầm non và nhân viên trong cơ sở GDMN được bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ hằng năm.

##### **c) Đối với các cơ sở giáo dục mầm non**

- Tại địa bàn đô thị: Phấn đấu 80% cơ sở GDMN xây dựng và triển khai các mô hình giáo dục mầm non phù hợp với đặc thù địa phương, từng bước tiếp cận với các phương pháp giáo dục mầm non tiên tiến.

- Tại địa bàn có khu công nghiệp: Phấn đấu tăng thêm ít nhất 20% số nhóm trẻ trong cơ sở GDMN và tăng thêm ít nhất 10% số trường mầm non công lập có

tổ chức nhóm trẻ dưới 24 tháng tuổi; 100% cơ sở GDMN độc lập dân lập, tự thực đạt tiêu chuẩn trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích theo quy định.

d) Đối với cha mẹ trẻ em: Phân đầu 100% cha mẹ trẻ em là công nhân làm việc ở khu công nghiệp được phổ biến kiến thức, kỹ năng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

đ) Quy hoạch khu công nghiệp: Quy hoạch quỹ đất dành cho GDMN tại các địa bàn có dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp mới tại Nghệ An (bao gồm các dự án mở rộng VSIP, WHA); nghiên cứu bố trí quỹ đất cho GDMN phù hợp ở các khu vực lân cận thực hiện dự án.

## **2.2. Giai đoạn 2035 – 2045**

- Phân đầu 100% cơ sở GDMN xây dựng và triển khai các mô hình giáo dục mầm non phù hợp với đặc thù địa phương, từng bước tiếp cận với mô hình giáo dục mầm non tiên tiến.

- Củng cố và tiếp tục nâng cao chất lượng GDMN ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

- Nhân rộng các mô hình giáo dục mầm non chất lượng, hiệu quả, bảo đảm công bằng, phù hợp với đặc thù địa bàn đô thị, khu công nghiệp trong toàn tỉnh.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Thực hiện các cơ chế, chính sách theo quy định đối với giáo dục mầm non ở địa bàn khu đô thị, khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động**

- Thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách theo quy định đối với GDMN ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp, nơi có nhiều người lao động: Chính sách đối với giáo viên trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ là con công nhân; chính sách đối với cơ sở GDMN độc lập có dạy trẻ là con công nhân; chính sách đối với trẻ em là con công nhân, người lao động đang làm việc tại khu công nghiệp phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Khuyến khích đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các nhà đầu tư xây dựng trường mầm non, cơ sở GDMN độc lập tại khu đô thị, khu công nghiệp, đáp ứng nhu cầu gửi con của công nhân, người lao động.

- Phê duyệt quy hoạch quỹ đất xây dựng các cơ sở GDMN, đặc biệt là ở các dự án khu đô thị mới, khu công nghiệp; ưu tiên việc sử dụng hợp lý các trụ sở cơ quan nhà nước dôi dư sau sắp xếp bộ máy hành chính tại địa phương cho GDMN.

### **2. Đa dạng mô hình giáo dục mầm non phù hợp đặc thù địa bàn đô thị**

- Cung cấp các dịch vụ hỗ trợ GDMN không sử dụng ngân sách nhà nước tại các cơ sở GDMN công lập theo quy định của pháp luật, đáp ứng nhu cầu của cha mẹ trẻ cùng với chính sách hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên làm việc ngoài giờ.

- Khuyến khích áp dụng mô hình hợp tác giữa nhà nước và các đơn vị cung cấp dịch vụ GDMN ngoài công lập theo hình thức hợp đồng kinh doanh - quản lý theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư với mức học phí phù hợp với thu nhập của công nhân, người lao động.

- Xây dựng, phát triển mô hình cơ sở GDMN ngoài công lập trong các dự án nhà ở xã hội tại địa phương, phù hợp với nhu cầu của công nhân, người lao động.

- Triển khai mạnh mẽ các phương pháp giáo dục tiên tiến tại các cơ sở GDMN địa bàn khu đô thị, khu công nghiệp giúp trẻ có cơ hội được tiếp cận dịch vụ giáo dục có chất lượng.

### **3. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 06 tháng đến 36 tháng tuổi là con công nhân, người lao động ở địa bàn khu công nghiệp**

a) Đa dạng hóa hình thức hướng dẫn nâng cao năng lực cho đội ngũ viên chức quản lý, giáo viên và nhân viên trong cơ sở GDMN.

- Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục gắn với việc tự học, tự bồi dưỡng, học tập suốt đời của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên nhân viên; hướng dẫn cán bộ quản lý, giáo viên sử dụng, khai thác hiệu quả bộ tài liệu hướng dẫn nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em 06 tháng đến 36 tháng tuổi trong các cơ sở GDMN.

- Phát huy hiệu quả đội ngũ cốt cán chuyên môn mầm non các cấp trong việc tham gia hỗ trợ, tư vấn chuyên môn và ứng dụng chuyển đổi số trong các cơ sở GDMN ngoài công lập, đặc biệt chú trọng bồi dưỡng đội ngũ cho các cơ sở nhóm lớp mầm non độc lập dân lập, tư thực; tăng cường tổ chức hội thảo, sinh hoạt chuyên môn của các cơ sở GDMN tại xã, phường theo cụm chuyên môn; gắn trách nhiệm của trường mầm non công lập hỗ trợ chuyên môn các cơ sở mầm non độc lập trên cùng địa bàn xã, phường.

- Phối hợp các trường sư phạm có chuyên ngành GDMN bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về chuyên môn, nghiệp vụ; trong đó chú trọng kỹ năng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ từ 06 tháng đến 36 tháng tuổi và phù hợp với đặc thù GDMN ở địa bàn khu công nghiệp.

b) Đảm bảo các điều kiện nhận trẻ từ 06 tháng đến 36 tháng tuổi tại cơ sở GDMN

- Bố trí đủ định mức giáo viên và đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi theo quy định đối với nhóm trẻ trong các cơ sở GDMN công lập, đáp ứng yêu cầu gửi con của công nhân, người lao động.

- Bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương hỗ trợ giáo viên mầm non trong cơ sở GDMN dân lập, tư thục ở địa bàn khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động được đào tạo trình độ đạt chuẩn theo quy định.

- Thực hiện việc cấp phép hoạt động cho các cơ sở GDMN độc lập đảm bảo nghiêm túc, đúng quy định.

- Huy động nguồn lực hợp pháp từ các chương trình, dự án, các tổ chức phi Chính phủ, nguồn viện trợ không hoàn lại hỗ trợ cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi và các điều kiện bảo đảm chất lượng đối với cơ sở GDMN độc lập dân lập, tư thục.

- Chỉ đạo các địa phương tạo điều kiện cho các cơ sở GDMN tư thục khai thác sử dụng cơ sở vật chất sẵn có của địa phương (các công trình công cộng như sân chơi, thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở...) để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ em.

- Khuyến khích các doanh nghiệp thực hiện trách nhiệm xã hội xây dựng cơ sở GDMN hoạt động phi lợi nhuận, gắn với khu nhà ở tại các khu công nghiệp phục vụ con công nhân, người lao động.

c) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức về dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe, giáo dục trẻ em, kỹ năng làm cha mẹ bằng các hình thức linh hoạt, phù hợp với đặc thù công việc của công nhân, người lao động.

#### **4. Huy động nguồn lực xã hội hóa gắn với trách nhiệm doanh nghiệp và đẩy mạnh hợp tác quốc tế**

- Huy động sự phối hợp, tham gia từ các chương trình, dự án, các tổ chức phi Chính phủ, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hỗ trợ triển khai thực hiện các mô hình giáo dục mầm non phù hợp với địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

- Khuyến khích các doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động thực hiện tốt trách nhiệm xã hội thông qua các hình thức đầu tư hoặc đóng góp kinh phí để xây dựng cơ sở GDMN phục vụ con công nhân, chi trả một phần chi phí gửi trẻ cho người lao động có con trong lứa tuổi mầm non.

- Huy động nguồn lực từ các tổ chức quốc tế hỗ trợ về tài chính, kỹ thuật để nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em cho giáo viên, nhân viên tại cơ sở GDMN.

#### **5. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát và phối hợp liên ngành**

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền trong việc phát triển GDMN; đưa mục tiêu phát triển GDMN tại địa bàn đô thị, khu công nghiệp vào kế hoạch và chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Đẩy mạnh công tác phối hợp liên ngành; xây dựng và ban hành quy chế phối hợp liên ngành giữa các ngành Giáo dục, Nội vụ, Y tế và Liên đoàn Lao động tỉnh cùng các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ sở GDMN tại địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện sắp xếp, tổ chức lại cơ sở GDMN; kiểm tra trách nhiệm của các chủ đầu tư các dự án khu đô thị mới trong việc dành quỹ đất và xây dựng các cơ sở GDMN theo quy hoạch đã được phê duyệt; chú trọng kiểm tra, giám sát các cơ sở nhóm lớp mầm non độc lập đảm bảo an toàn, phòng chống bạo hành trẻ.

- Triển khai hiệu quả phần mềm về cơ sở dữ liệu GDMN ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp và theo dõi, đánh giá thực hiện Chương trình. Hướng dẫn các cơ sở GDMN độc lập dân lập, tự thực rà soát, kiểm tra các tiêu chuẩn về an toàn và thường xuyên cập nhật thông tin, tình hình hoạt động của cơ sở lên phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu ở địa phương.

## **6. Đẩy mạnh công tác truyền thông**

- Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến về sự cần thiết, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chương trình nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, cha mẹ trẻ em, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cộng đồng trong việc đầu tư, chăm lo phát triển GDMN tại địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

- Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về Chương trình nâng cao chất lượng GDMN tại địa bàn đô thị, khu công nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

### **1. Nguồn kinh phí**

a) Ngân sách trung ương: Nguồn chi thường xuyên sự nghiệp giáo dục đào tạo; lồng ghép từ nguồn vốn trong các chương trình, đề án, dự án liên quan.

b) Ngân sách địa phương: Vốn đầu tư công; vốn chi thường xuyên lồng ghép từ nguồn vốn trong các chương trình, đề án, dự án liên quan được cấp có thẩm quyền giao trong kế hoạch hàng năm theo phân cấp quản lý hiện hành.

c) Nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí tài trợ từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

2. Việc lập và triển khai thực hiện kế hoạch tài chính cho các nhiệm vụ của Kế hoạch này thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành về kế hoạch đầu tư công trung hạn, kế hoạch tài chính trung hạn của Nhà nước.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Giáo dục và Đào tạo**

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và UBND các xã, phường triển khai thực hiện Kế hoạch. Nghiên cứu tham mưu đề xuất các cơ chế, chính sách phát triển GDMN theo phân cấp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức hoạt động; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tình hình triển khai các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

b) Phối hợp rà soát, cập nhật thông tin quy hoạch mạng lưới trường, lớp mầm non để tham mưu mở rộng quy mô trường, lớp phù hợp với tốc độ đô thị hóa và sự hình thành, mở rộng các khu công nghiệp trên địa bàn.

c) Phối hợp với Ban quản lý khu kinh tế Đông Nam, Sở Công Thương, Sở Nội vụ rà soát, xác định nơi có nhiều lao động theo quy định tại Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ; tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các chính sách cần thiết và đặc thù địa phương hỗ trợ GDMN ở địa bàn khu đô thị, khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động theo thẩm quyền và tổ chức triển khai chính sách đúng quy định.

d) Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho viên chức quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở GDMN công lập và ngoài công lập; trong đó đặc biệt quan tâm đến đội ngũ chủ nhóm, lớp (hoặc quản lý chuyên môn) ở các cơ sở GDMN ngoài công lập tại địa bàn khu công nghiệp.

đ) Chỉ đạo các cơ sở GDMN rà soát thực trạng các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi; đội ngũ giáo viên mầm non để có kế hoạch đầu tư, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN.

e) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở GDMN lựa chọn và triển khai thực hiện các mô hình giáo dục mầm non phù hợp với đặc thù địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

ê) Hằng năm tổ chức kiểm tra, đánh giá, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn; tổ chức đánh giá sơ kết và tổng kết theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh để tổng hợp báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## **2. Sở Nội vụ**

a) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định liên quan đến dịch vụ GDMN cho trẻ em là con công nhân tại địa bàn có nhiều lao động quy định lại Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ.

b) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các ngành liên quan nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung chế độ, chính sách đối với giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên trong các cơ sở GDMN ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

c) Phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công tác tuyển dụng, hợp đồng, sử dụng, đãi ngộ, khen thưởng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

## **3. Sở Y tế**

a) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo hệ thống y tế cơ sở phối hợp với các cơ sở GDMN triển khai nội dung chuyên môn về công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe và các nhiệm vụ khác của Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ của ngành.

b) Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động các cơ sở giáo dục mầm non tại địa bàn khu đô thị, khu công nghiệp.

#### **4. Sở Tài Chính**

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các bộ, ngành liên quan trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện các hoạt động của Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, pháp luật đầu tư công và các quy định có liên quan.

#### **5. Sở Nông nghiệp và Môi trường**

a) Chủ trì, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác quy hoạch sử dụng đất, phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất đến từng đơn vị hành chính cấp xã, tỉnh Nghệ An, trong đó có chỉ tiêu đất xây dựng cơ sở giáo dục, làm cơ sở để UBND các xã, phường bố trí quỹ đất và thực hiện các thủ tục về đất đai, quy hoạch để xây dựng phát triển trường, lớp mầm non theo quy định.

b) Phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc lập và phê duyệt nhiệm vụ, đề án quy hoạch chung xây dựng các công trình dịch vụ, tiện ích công cộng cho công nhân, người lao động làm việc trong khu công nghiệp, trong đó có cơ sở GDMN, quy hoạch, xây dựng cơ sở GDMN trong các dự án nhà ở xã hội tại địa phương phù hợp, đáp ứng nhu cầu của công nhân, người lao động.

#### **6. Sở Xây dựng**

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan liên quan thực hiện lồng ghép quy định phát triển mạng lưới trường lớp cơ sở GDMN vào quy hoạch chung đô thị đảm bảo phân bố hợp lý các cơ sở GDMN theo dân cư và mật độ lao động; Kiểm tra, giám sát việc thực hiện nội dung dành quỹ đất xây dựng trường mầm non của UBND xã, phường và các chủ đầu tư dự án khu đô thị, khu dân cư, khu công nghiệp. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan áp dụng thiết kế mẫu, thiết kế điển hình về cơ sở GDMN tại khu nhà ở xã hội, thiết chế công đoàn do Bộ Xây dựng phê duyệt.

#### **7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức tuyên truyền, phổ biến về mục đích, ý nghĩa và sự cần thiết của Chương trình nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, doanh nghiệp, cha mẹ trẻ, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cộng đồng đối với việc đầu tư, chăm lo phát triển và nâng cao chất lượng GDMN ở địa bàn khu đô thị, khu công nghiệp.

#### **8. Sở Khoa học và Công nghệ**

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo thúc đẩy thực hiện chuyên đổi số trong giáo dục mầm non; phối hợp trong việc hướng dẫn thực hiện các tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn thông tin đối với hệ thống quản lý học liệu số và cơ sở dữ liệu ngành GDMN ở địa bàn khu đô thị, khu công nghiệp.

### **9. Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam Nghệ An**

a) Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND xã, phường trong việc quy hoạch, bố trí, quỹ đất xây dựng cơ sở giáo dục mầm non tại địa bàn có khu công nghiệp.

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan khuyến khích các doanh nghiệp trong khu công nghiệp thực hiện tốt trách nhiệm xã hội tham gia đóng góp để phát triển giáo dục mầm non phục vụ con công nhân, người lao động cũng như có các chính sách phù hợp để hỗ trợ cho người lao động có con trong lứa tuổi mầm non.

c) Phối hợp theo dõi, giám sát các hoạt động của cơ sở giáo dục mầm non trong khu công nghiệp, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.

### **10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh**

a) Chỉ đạo các tổ chức thành viên tăng cường công tác truyền thông, giám sát việc triển khai chính sách giáo dục mầm non ở địa bàn có khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động theo quy định của Chính phủ; lồng ghép nhiệm vụ của Kế hoạch này với các Chương trình, Đề án khác có liên quan và huy động nguồn lực để thực hiện hiệu quả.

b) Chỉ đạo Liên đoàn Lao động tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục quan tâm đầu tư xây dựng các cơ sở giáo dục mầm non cho con công nhân trong thiết chế của công đoàn tại các khu công nghiệp, khu chế xuất theo quy định tại Quyết định số 1729/QĐ-TTg ngày 04/11/2020 sửa đổi, bổ sung Quyết định số 655/QĐ-TTg ngày 12/5/2027 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đầu tư xây dựng các thiết chế của công đoàn tại các khu công nghiệp, khu chế xuất.

- Hướng dẫn công đoàn cơ sở tổ chức đối thoại, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể để doanh nghiệp, người sử dụng lao động hỗ trợ công nhân, người lao động kinh phí xây dựng cơ sở giáo dục mầm non, hỗ trợ giáo viên mầm non, hỗ trợ một phần chi phí gửi trẻ mầm non theo quy định.

- Tham gia huy động nguồn lực, kinh phí từ các doanh nghiệp sử dụng lao động và các tổ chức, cá nhân hỗ trợ giáo viên mầm non của các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động được tham gia đào tạo để đáp ứng trình độ chuẩn theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người lao động cho trẻ đến trường, các cơ sở giáo dục mầm non đã được cấp phép (nhất là trẻ từ 06 tháng đến

36 tháng) để đảm bảo việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ được an toàn và chất lượng.

- Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Nội vụ, Ban quản lý Khu kinh tế Đông Nam và các tổ chức chính trị - xã hội kiểm tra, giám sát các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ tại các địa bàn khu công nghiệp, khu đô thị.

### **11. Ủy ban nhân dân các xã, phường**

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền trong việc phát triển giáo dục mầm non, nhất là nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn khu đô thị, khu công nghiệp giúp trẻ em được tiếp cận với dịch vụ giáo dục mầm non chất lượng, công bằng, bình đẳng. Căn cứ vào Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình tại địa phương giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045 phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương; đưa mục tiêu phát triển giáo dục mầm non tại địa bàn khu đô thị, khu công nghiệp vào kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

b) Phối hợp với các Sở, ban ngành tổ chức rà soát, quy hoạch, bố trí quỹ đất, huy động nguồn lực xây dựng, cải tạo cơ sở giáo dục mầm non phù hợp với tốc độ đô thị hóa trên địa bàn nhằm đáp ứng nhu cầu gửi trẻ của người dân, công nhân lao động trên địa bàn.

c) Đẩy mạnh xã hội hóa huy động nguồn vốn hợp pháp khác để từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất trường, lớp, trang thiết bị đồ dùng đồ chơi, học liệu trong các cơ sở giáo dục mầm non, đặc biệt tại các nhóm trẻ dưới 36 tháng tuổi, các điểm trường lẻ để nâng cao chất lượng giáo dục địa phương đáp ứng mục tiêu của Chương trình.

d) Dự toán kinh phí hằng năm, kinh phí tổng thể và đề xuất cụ thể các nguồn vốn ngân sách từ địa phương và các nguồn khác để thực hiện Chương trình; có giải pháp tăng cường nguồn lực, huy động xã hội hóa bảo đảm các điều kiện thực hiện Chương trình trên địa bàn.

đ) Tăng cường trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý nhà nước trên địa bàn; rà soát nắm chắc tình hình hoạt động của các cơ sở GDMN, nhất là hoạt động của các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo tư thục, các nhóm trẻ gia đình tại các khu công nghiệp; phân công trường mầm non công lập hỗ trợ chuyên môn các cơ sở nhóm lớp độc lập trên địa bàn phường, xã; chỉ đạo, triển khai đầy đủ các chính sách cho các cơ sở giáo dục, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ theo quy định; kịp thời đề xuất, kiến nghị, tham mưu tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình.

e) Định kỳ hằng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình quy hoạch, xây dựng và sử dụng quỹ đất đối với các cơ sở GDMN trong phạm vi đô thị và khu công nghiệp.

g) Hằng năm, tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình trên địa bàn; tổ chức đánh giá sơ kết và tổng kết theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045” trên địa bàn tỉnh Nghệ An. Yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kịp thời xem xét, chỉ đạo./.

***Nơi nhận:***

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TTr Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT VX UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND xã, phường;
- Báo và Phát thanh TH Nghệ An;
- Lưu: VT, KGVX (TP, P).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Thái Văn Thành**